

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG HẢI
TỈNH BẠC LIÊU**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 188/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 02-12-2022

V/v “Ly hôn”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HẢI, TỈNH BẠC LIÊU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Quang Minh Nghiêm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Minh Hoàng.

2. Ông Lê Văn Lil.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Mộng Nghi là thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải tham gia phiên tòa: Ông Trần Đăng Khoa - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 12 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Hải xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 506/2022/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2022 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 198/2022/QĐXX-ST ngày 27 tháng 10 năm 2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Ngô Thị B, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Ấp VĐ, xã LĐT, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

Bị đơn: Anh Võ Văn X, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Ấp VĐ, xã LĐT, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

(Chị B vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; anh X vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 29/9/2022, trong quá trình tố tụng chị Ngô Thị B trình bày:

Về hôn nhân: Chị với anh X chung sống trên tinh thần tự nguyện, được cha mẹ tổ chức đám theo phong tục tại địa phương và đến Ủy ban nhân dân xã LĐT, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu đăng ký kết hôn, nhưng hiện nay giấy kết hôn đã thất lạc, chị có đến Ủy ban nhân dân xã LĐT xác nhận thông tin đăng ký kết hôn nhưng sổ lưu đã thất lạc nên không thể xác nhận thông đăng ký kết hôn cho chị.

Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc. Tuy nhiên, khoảng 10 năm nay vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn, cãi nhau, cuộc sống luôn căng thẳng không hạnh phúc. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là vợ chồng không cùng quan điểm sống, mỗi người có suy nghĩ, cách sống khác nhau. Mỗi lần cãi nhau anh X hay đánh chị. Hiện nay chị xác định mâu thuẫn giữa chị và anh X đã trầm trọng, tiếp tục chung sống không hạnh phúc nên yêu cầu ly hôn.

Về con: Chị và anh X không có con chung.

Về tài sản: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm: Quá trình thụ lý giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định Luật tố tụng dân sự; nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định. Bị đơn chưa chấp hành theo giấy triệu tập của Tòa án.

Nội dung vụ án:

Về hôn nhân: Chị B và anh X chung sống trên tinh thần tự nguyện, có tổ chức đám theo phong tục tại địa phương, theo chị trình bày chị và anh X chung sống có đăng ký kết hôn nhưng chị không cung cấp được chứng cứ chứng minh nên không có căn cứ chấp nhận. Cho nên, cần xác định anh chị chung sống đến nay chưa đăng ký kết hôn nên hôn nhân của chị B và anh X là không hợp pháp. Nay chị B yêu cầu ly hôn với anh X, căn cứ vào Điều 14, 53 Luật hôn nhân và gia đình không công nhận chị B và anh X là vợ chồng.

Về con: Chị B và anh X không có con chung nên không xem xét.

Về tài sản: Chị B không yêu cầu nên không xem xét.

Về án phí hôn nhân chị B nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Hải về tuân theo pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Ngô Thị B khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Võ Văn X, anh X có địa chỉ tại ấp VĐ, xã LĐT, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu.

Chị B có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, anh X được Tòa án triệu tập họp lệ đến lần thứ hai để tham dự phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt chị B và anh X.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hôn nhân: Chị B và anh X tự nguyện yêu thương, chung sống với nhau nhưng đến nay chưa đăng ký kết hôn. Do đó, hôn nhân của chị B và anh X là

không hợp pháp. Nay chị B yêu cầu ly hôn với anh X, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 14, Điều 53 của Luật hôn nhân và gia đình, tuyên bố không công nhận chị Ngô Thị B và anh Võ Văn X là vợ chồng.

[2.2]. Về con: Chị B và anh X không có con chung nên không xem xét.

[2.3]. Về tài sản: Chị B không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[3]. Về án phí hôn nhân: Chị B nộp 300.000 đồng, được đối trừ tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Ý kiến của Kiểm sát viên là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 14, 53 Luật hôn nhân và gia đình;

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Không công nhận chị Ngô Thị B và anh Võ Văn X là vợ chồng.

2. Về con: Không có con chung.

3. Về tài sản: Chị Ngô Thị B không yêu cầu nên không xem xét.

4. Về án phí chị Ngô Thị B nộp 300.000 đồng, chị Ngô Thị B đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu số 0009473 vào ngày 07/10/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hải được chuyển thu án phí.

Án xử công khai, đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Đông Hải;
- Chi Cục THA.DS huyện Đông Hải;
- Các đương sự;
- Lưu.

Quang Minh Nghiêm